TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2025/QĐST-DS	*Cầu Kè, ngày 18 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 373/2024/TLST-DS, ngày 19 tháng 11 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Thạch Thị D1, sinh năm 1956 và ông Kiên Th, sinh năm 1952. Địa chỉ: Ấp Ô, xã CĐ, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Bà Thạch Thị D và ông Kiên Th ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Lê Văn Vinh, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện CL, tỉnh Trà Vinh. (theo tờ ủy quyền ngày 21/10/2024).

- Bị đơn: Bà Thạch Thị D, sinh năm 1955 và Thạch Thị Sa Q, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp Ô, xã CĐ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bà Thạch Thị D, sinh năm 1955 ủy quyền tham gia tố tụng cho Thạch Thị Sa Q, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp Ô, xã CĐ, huyện C, tỉnh Trà Vinh theo văn bản ngày 17/02/2025.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Thạch Thị D và Thạch Thị Sa Q thống nhất có chuyển nhượng thửa đất số 851, tờ bản đồ số 4, loại đất 2L diện tích theo kết quả khảo sát thực tế là 3.141,9m^2; toạ lạc Ấp Ô, xã CĐ, huyện C, tỉnh Trà Vinh cho ông Kiên Th và bà Thạch Thị D.

Bà Thạch Thị D1, ông Kiên Th, bà Thạch Thị D và Thạch Thị Sa Q cùng thống nhất công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông

Kiên Th, bà Thạch Thị D1 với bà Thạch Thị D bà Thạch Thị Sa Q đã ký kết bằng "Tờ sang nhượng đất" ghi ngày 29/9/2001 và "Tờ sang nhượng đất" ghi ngày 26/4/99.

Bà Thạch Thị D và Thạch Thị Sa Q thống nhất công nhận cho bà Thạch Thị D1 và ông Kiên Th thửa đất số 851, tờ bản đồ số 4, loại đất 2L, diện tích theo kết quả khảo sát thực tế là 3.141,9m^2 (Trong đó: Phần ký hiệu B có diện tích 2.595,5m^2 và phần ký hiệu C có diện tích 546,4m^2); toạ lạc Ấp Ô, xã CĐ, huyện C, tỉnh Trà Vinh cùng các loại cây gắn liền trên đất. Trong đó:

Phần đất thuộc thửa 851 ký hiệu B diện tích 2.595,5m^2 có tứ cận như sau:

+ Đoạn giáp đường huyện 8 nhựa có chiều dài 102,44m;

+ Đoạn giáp phần còn lại của thửa 851 (ký hiệu C) có chiều dài lần lượt là 22,65m và 83,23m;

+ Đoạn giáp thửa 854 có chiều dài 44,85m;

+ Đoạn giáp thửa 848 có chiều dài 2,55m;

Phần đất thuộc thửa 851 ký hiệu C diện tích 546,4m^2 có tứ cận như sau:

+ Đoạn giáp phần còn lại của thửa 851 (ký hiệu B) có chiều dài lần lượt là 22,65m và 83,23m;

+ Đoạn giáp thửa 848 có chiều dài 3,82m;

+ Đoạn giáp thửa 850 có chiều dài lần lượt là 19,99m; 22,11m; 20,45m; 10,43m; 20,76m; 12,47m;

+ Đoạn giáp thửa 854 có chiều dài 2,57m.

(Có sơ đồ khu đất kèm theo)

Bà Thạch Thị D1 và ông Kiên Th có trách nhiệm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc kê khai, đăng ký lại quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Cơ quan có thẩm quyền thực hiện chỉnh lý biến động đất đai đối với thửa đất số 851, tờ bản đồ số 4, loại đất 2L diện tích theo kết quả khảo sát thực tế là 3.141,9m^2, toạ lạc Ấp Ô, xã CĐ, huyện C, tỉnh Trà Vinh, đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Thạch Thị D1 theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự này.

Về chi phí thẩm định, định giá tài sản: Bà Thạch Thị D1 đã tạm ứng số tiền là 7.000.000 đồng và đã chi 3.285.442 đồng, bà Thạch Thị D1 và ông Kiên Th tự nguyện chịu số tiền 3.285.442 đồng. Số tiền còn lại là 3.714.558 đồng bà Thạch Thị D đã nhận lại xong.

Về án phí: Bà Thạch Thị D1, ông Kiên Th, bà Thạch Thị D và Thạch Thị Sa Q tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 75.000 đồng. Tuy nhiên, bà Thạch Thị D1, ông Kiên Th, bà Thạch Thị D là người cao tuổi nên được miễn án

phí theo quy định pháp luật. Riêng bà Thạch Thị Sa Q phải chịu 37.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Mỹ Ai